

Bản án số: 40/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 23-8-2017
Về việc tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phi Mạnh

Bà Phạm Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 508 /2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 về việc "tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXX - ST ngày 04 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Dương Vũ Tú A, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Số 18B, phố HT, phường L, quận HK, Thành phố Hà Nội .(Có mặt)

- Bị đơn: Anh Trịnh Quang L, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: 39/41 HG, phường ĐX, quận HK, Thành phố Hà Nội

Tạm trú: Phòng 3, nhà A1, chung cư CA, số 79 phố TĐ, phường TT, quận HM, Thành phố Hà Nội.

Hiện anh L đang chấp hành thi hành án tại Phân trại số 1, Trại giam Thanh Lâm, Tổng Cục 8, Bộ Công an. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn chị Dương Vũ Tú A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trịnh Quang L kết hôn ngày 19/6/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận HK, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh chị không có thu nhập, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng khi anh L phạm tội và phải đi chấp hành án phạt tù về tội trộm cắp tài sản từ tháng 3 năm 2015. Hiện nay, anh L đang chấp hành án 02 năm 08 tháng tù tại Trại giam Thanh Lâm, Bộ Công an.

Nay chị xác định cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

- Về con chung, về tài sản chung, nhà đất chung và nợ chung: Chị và anh Trịnh Quang L không có, chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản tự khai và văn bản tố tụng khác Bị đơn anh Trịnh Quang L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Dương Vũ Tú A kết hôn ngày 19/6/2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận HK, Thành phố Hà Nội. Khi kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh nhiều lần vi phạm pháp luật. Hiện nay anh đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm, Bộ Công an. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, chị Dương Vũ Tú A xin ly hôn anh hoàn toàn đồng ý. Anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và từ chối mọi thủ tục tố tụng tại tòa án. Khi xét xử, anh xin được vắng mặt.

- Về con chung, về tài sản chung, nhà đất chung và nợ chung: Anh và chị Dương Vũ Tú A không có, anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn: Tiếp tục khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh L. Về con chung, về tài sản chung, nhà đất chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành

đúng trình tự tố tụng, đúng thẩm quyền, thụ lý, thu thập chứng cứ đúng quy định, các đương sự chấp hành pháp luật.

Đề nghị về việc giải quyết vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu của các đương sự, phân tích cơ sở pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát xác định mâu thuẫn vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Vũ Tú A, về con chung và tài sản chung, công nợ: Không có, nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Anh Trịnh Quang L trước khi đi chấp hành hình phạt tù giam cư trú tại Phòng 3, nhà A1, chung cư CA, số 79 phố TĐ, phường TT, quận HM, Thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn anh Trịnh Quang L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh có yêu cầu xét xử vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Vũ Tú A và anh Trịnh Quang L kết hôn do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận HK, Thành phố Hà Nội ngày 19/6/2012 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng ít có thời gian hạnh phúc. Nguyên nhân do anh L đang phải đi thi hành án phạt tù từ tháng 3 năm 2015. Các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện L đã bị xét xử 6 lần. Như vậy lời khai của anh chị về mâu thuẫn vợ chồng là có căn cứ. Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Dương Vũ Tú A xin ly hôn, anh L đồng ý, do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Vũ Tú A.

Về con chung, về tài sản chung, nhà đất chung và nợ chung: Anh chị không có, Hội đồng xét xử giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Dương Vũ Tú A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trịnh Quang L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQUH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Vũ Tú A và anh Trịnh Quang L.

2. Về con chung, tài sản chung, nhà đất chung và nợ chung: Chị Dương Vũ Tú A và anh Trịnh Quang L không có, Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Dương Vũ Tú A phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002249 ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị Dương Vũ Tú A đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Dương Vũ Tú A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Trịnh Quang L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND, THA quận Hoàng Mai;
- Lưu: HS; Đương sự.
- UBND phường Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hải